

Số: 44/2020/QĐST-HNGĐ

Gia Nghĩa, ngày 04 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 85, 107, 110, 118 và 119 của  
Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban  
Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử  
dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 55/2020/TLST-HNGĐ ngày  
15 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi  
con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Lê Thị X, sinh năm 1989 và anh Trần Đình N, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: 236 T, tổ dân phố 3, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Hôn nhân giữa chị Lê Thị X và anh Trần Đình N là hôn nhân tự nguyện  
và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số  
97/2012 quyền số 01/2010 do Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông  
cấp ngày 01/11/2012.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 06/10/2020 và Biên bản hòa giải đoàn tụ  
không thành ngày 27/10/2020, chị Lê Thị X và anh Trần Đình N yêu cầu Tòa án  
công nhận thuận tình ly hôn. Về con chung: Chị Lê Thị X và anh Trần Đình N  
thống nhất thỏa thuận giao con chung là Trần Đình T, sinh ngày 16/02/2014 cho anh  
Trần Đình N trực tiếp trông nom, chăm sóc, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến  
khi cháu T đủ 18 (mười tám) tuổi; giao con chung Trần Phương Th, sinh ngày  
22/7/2016 cho chị Lê Thị X trực tiếp trông nom, chăm sóc, chăm sóc, nuôi dưỡng,  
giáo dục cho đến khi cháu Th đủ 18 (mười tám) tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị  
Lê Thị X và anh Trần Đình N không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung:  
Chị Lê Thị X và anh Trần Đình N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, chị Lê Thị X và  
anh Trần Đình N thực sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được với nhau về việc  
trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con và thống nhất không yêu cầu Tòa  
án giải quyết về tài sản chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không  
thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị X và anh Trần Đình N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Trần Đình T, sinh ngày 16/02/2014 cho anh Trần Đình N trực tiếp trông nom, chăm sóc, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu T đủ 18 (mười tám) tuổi; giao con chung Trần Phương Th, sinh ngày 22/7/2016 cho chị Lê Thị X trực tiếp trông nom, chăm sóc, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Th đủ 18 (mười tám) tuổi.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ đối với con sau khi ly hôn, việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn, hạn chế quyền của cha mẹ đối với con chưa thành niên được thực hiện theo quy định tại các điều 81, 82, 83, 84 và 85 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị X và anh Trần Đình N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thực hiện, thay đổi, chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại các điều 107, 110, 118 và 119 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị X và anh Trần Đình N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị X và anh Trần Đình N phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị Lê Thị X đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0002347 ngày 15/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố Gia Nghĩa;
- UBND thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (đăng ký số 97/2012 ngày 01/11/2012);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

### THẨM PHÁN

Đã ký và đóng dấu

Lê Xuân Diệu